

Số: /TM-BV

Hung Yên, ngày tháng 01 năm 2026

THƯ MỜI CUNG CẤP THÔNG SỐ KỸ THUẬT VÀ BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Hiện nay, Bệnh viện Đa khoa Thái Bình đang có nhu cầu tiếp nhận thông tin để tham khảo, xây dựng cấu hình, yêu cầu tính năng, kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng và giá kế hoạch của các thiết bị y tế, công cụ, dụng cụ tại Bệnh viện năm 2026; Bệnh viện Đa khoa Thái Bình kính mời các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam quan tâm, cung cấp thông số kỹ thuật và báo giá các thiết bị y tế, công cụ, dụng cụ với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu:

1. Đơn vị yêu cầu: Bệnh viện Đa khoa Thái Bình

Địa chỉ: Số 530, đường Lý Bôn, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận:

CN. Phạm Thị Hà – Phòng Vật tư – Thiết bị y tế

Số điện thoại: 0963.355.618

3. Cách thức tiếp nhận Bảng Thông số kỹ thuật và báo giá:

- Nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện theo địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa Thái Bình, địa chỉ: Số 530, đường Lý Bôn, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên.

- File mềm: gửi vào email: pvt.bvdkinhthaibinh@gmail.com.

4. Thời gian tiếp nhận Bảng Thông số kỹ thuật và báo giá: Từ 14/01/2026 đến hết ngày 25/01/2026

Các Bảng Thông số kỹ thuật và báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Hiệu lực của Bảng Thông số kỹ thuật và báo giá: tối thiểu 90 ngày kể từ

ngày 25/01/2026.

II. Nội dung vật tư, thiết bị y tế cần cung cấp thông số kỹ thuật và báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế: Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm.

2. Tài liệu gửi kèm:

- Báo giá
- Catalog, hình ảnh sản phẩm
- Tài liệu kỹ thuật
- Hồ sơ pháp lý

3. Địa điểm cung cấp:

Bệnh viện Đa khoa Thái Bình

Địa chỉ: Số 530 đường Lý Bôn, Phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, VTTBYT. *ko*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lại Đức Trí

PHỤ LỤC 1. DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ, CÔNG CỤ, DỤNG CỤ

(Kèm theo Thư mời quan tâm số /TM-BV ngày /01/2026

của Bệnh viện Đa khoa Thái Bình)

STT	Tên thiết bị y tế, công cụ, dụng cụ	ĐVT	Số lượng
1	Xe cáng vận chuyển người bệnh	Cái	46
2	Xe đẩy ngò	Cái	69
3	Máy điện châm	Máy	40
4	Máy xông khí dung	Máy	44
5	Máy hút dịch	Máy	44
6	Máy đo huyết áp điện tử	Máy	70
7	Máy khoan Marathon	Máy	5
8	Máy đo SPO2 cầm tay	Máy	15
9	Máy lắ túi máu	Máy	20
10	Máy lắ ống máu	Máy	6
11	Bồn ngâm chân	Cái	10
12	Đèn đọc phim	Cái	8
13	Đèn gù	Cái	13
14	Đèn đặt nội khí quản	Bộ	43
15	Đèn soi tai mũi họng	Cái	1
16	Đèn hồng ngoại	Cái	20
17	Nồi luộc dụng cụ	Cái	8
18	Kim vuốt dây túi máu	Cái	20
19	Kim chọc tủy	Bộ	10
20	Bàn ép huyết tương	Cái	6
21	Ghế tròn xoay Inox	Cái	38
22	Xe chở dụng cụ	Cái	2
23	Xe đẩy hàng 4 bánh (200 - 300 kg)	Xe	1
24	Tủ đầu giường	Cái	97
25	Xe tiêm 3 tầng	Cái	6
26	Cọc truyền Inox (có bánh xe di chuyển)	Cái	52
27	Cọc truyền Inox	Cái	10
28	Xe đẩy Monitor	Cái	5
29	Giá đỡ Pipet	Cái	3
30	Giường Inox thường	Cái	20
31	Giường Inox có bánh xe	Cái	3

PHỤ LỤC 2. MẪU BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT VÀ BÁO GIÁ⁽¹⁾

(Kèm theo Thư mời quan tâm số/TM-BV ngày/...../..... của Bệnh viện Đa khoa Thái Bình)

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Thái Bình

Trên cơ sở Thư mời quan tâm của Bệnh viện đa khoa Thái Bình, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo thông số kỹ thuật và giá cho các vật tư, thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Tên thương mại	Đơn vị tính	Ký, mã, nhãn hiệu, model, ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Hãng sản xuất	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Nước sản xuất ⁽⁶⁾	Phân loại TBYT	Quy cách đóng gói	Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng	Số lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A															
2	Thiết bị B															

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Tên thương mại	Đơn vị tính	Ký, mã, nhãn hiệu, model, ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Hãng sản xuất	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Nước sản xuất ⁽⁶⁾	Phân loại TBYT	Quy cách đóng gói	Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng	Số lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
n															

(Gửi kèm theo các tài liệu về cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng và các tài liệu liên quan của vật tư, thiết bị y tế)

Thời gian bảo hành (nếu có):

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn ngày], kể từ ngày tháng năm

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp;

- Cam kết về chất lượng của sản phẩm;

- Cam kết chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình; cam kết bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá, không nâng không giá;

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin trên.

....., ngày tháng năm

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ký, họ tên, chức vụ, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.